

Mục lục

Tìm mẹ	2
Vụ kiện châu châu	24
Lỡ Duyên.....	32

Tìm mẹ

Ngày xưa, ở một làng nhỏ, miền nam nước Việt Nam, có một người mẹ. Người mẹ nuôi hai đứa con. Đứa nhớn là thằng Nhà lên năm. Đứa nhỏ là con Gạo lên ba.

Khi đẻ đứa con nhớn, người bố nói:

- Mình làm ăn suốt ngày suốt tháng mà cái nhà cũng không có mà ở. Thôi, đặt tên cho nó là Nhà để sau này nó có cái nhà trú mưa trú nắng. Người mẹ nói:

- Thế thì đặt tên cho nó là thằng Nhà.

Vừa nói vừa ứa nước mắt.

Khi đẻ đứa con gái, người bố nói:

- Mình làm ăn suốt ngày suốt tháng, mà gạo chẳng có mà ăn. Thôi, đặt tên cho nó là Gạo để sau này nó còn có hột gạo ăn.

Người mẹ nói:

- Thế thì đặt tên cho nó là con Gạo.

- Vừa nói vừa ứa nước mắt.

*

Hai vợ chồng ra sức làm ăn quanh năm suốt tháng. Làm ngày không đủ phải làm cả đêm. Người bố ngày thì đi làm ruộng, đêm thì đi săn. Nhưng lúa gặt được bao nhiêu phải nộp cho Chúa làng bấy nhiêu. Hươu nai bắn được con nào phải nộp cho Chúa làng con ấy.

Người mẹ thì đi mò cua bắt ốc. Cua ốc kiếm được cũng phải nộp cho Chúa làng.

Mỗi khi Chúa làng nói thì mọi người trong làng phải cúi đầu không được nói. Chúa làng đòi gì là mọi người phải răm rắp tuân theo.

Người bố nói:

- Thế này thì thằng Nhà chẳng bao giờ có nhà, con Gạo chẳng bao giờ có gạo.

Người mẹ nhìn hai đứa con, ứa nước mắt. Người bố nói:

- Mình không có, còn chịu được. Nhưng chúng nó không có nhà, không có gạo thì chịu sao nổi. Phải cố cho con nó có gạo mà ăn, có nhà mà trú mưa trú nắng.

Hai vợ chồng càng ra sức làm ăn quanh năm suốt tháng, ngày làm không đủ phải làm cả đêm. Chúa làng bắt nộp hết lúa, nộp hết hươu nai, nộp hết cua ốc.

Một hôm thằng Nhà khóc tím người vì rét, con Gạo khóc lịm đi vì đói. Người bố đến lạy Chúa làng:

- Xin Chúa làng rủ lòng thương cho con mang về một nắm lúa.

Chúa làng trợn mắt, chỉ tay lên cây, lại chỉ tay xuống đất, nói:

- Từ ngọn lá trên cây đến hòn sỏi dưới đất, cái gì cũng là của tao. Tao cho gì được nấy, ai xui mày đến trước mặt tao nói càn nói bậy?

Chúa làng quát:

- Cút đi!

- Và Chúa làng cười ngựa trắng đi chơi, tiếng nhạc rung lên như tiếng vàng tiếng ngọc. Chúa làng chợt nghĩ:

- Nó đã dám hỏi thì rồi nó cũng dám ăn cắp.

Chúa làng quay ngựa lại, dọc đường gặp người bố đang lủi thủi về. Chúa làng đâm người bố, hất xác xuống khe sâu. Chúa làng cho

là không ai biết việc này. Nhưng dưới khe sâu, người bố kêu thê thảm:

Chúa làng giết tôi rồi! Và lá rừng rì rào: Chúa làng giết người! Núi thì thầm: Chúa làng giết người! Khe sâu róc rách: Chúa làng giết người!

Chúa làng nghĩ:

- Thế nào vợ con nó cũng biết.

Chúa làng phi ngựa đi tìm giết ba mẹ con.

Trên núi, dưới một cây cổ thụ, người mẹ ôm hai con. Thằng Nhà khóc tím người vì rét. Con Gạo khóc lịm đi vì đói. Người mẹ bỗng thấy ruột mình như có ai đâm. Người mẹ nói:

- Các con đừng khóc nữa. Ruột mẹ đau quá. Các con nín đi, bố cũng sắp về.

Thằng Nhà, con Gạo thiu thiu ngủ. Thỉnh thoảng chúng nó giật mình cửa quây vì rận cắn. Con rận trong manh áo rách của người mẹ cắn như đốt vào da. Để khỏi động đến giấc ngủ của hai đứa con, người mẹ khẽ bảo rận:

- Rận ơi? Đốt tao chứ đừng đốt con tao.

Đàn rận nói:

- Chúa làng sai chúng tao đến hút máu vợ chồng con cái mày. Nay hết máu rồi, chúng tao cũng đi đây.

Nói xong, đàn rận kéo nhau đi. Còn một con rận con quay lại thấy mặt người mẹ võ vàng, nó dùng dằng không nỡ đi. Sau nó nói:

- Tình cảnh chị thật đáng thương. Tôi đi mà không nỡ. Tôi báo cho chị cái tin này. Chúa làng đã giết chồng chị rồi. Chúa làng đang phi ngựa đi tìm giết nốt ba mẹ con chị đấy. Trốn đi. Nhắc ngựa Chúa làng đã gần rồi.

Những ngôi sao trên trời rỏ nước mắt xung quanh ba mẹ con. Dưới chân núi, nhạc ngựa của Chúa làng vang vang, vó ngựa nện trên đá lộp cộp.

Người mẹ đánh thức thằng Nhà và con Gạo. Người mẹ cõng Nhà trên lưng, ẵm Gạo trong tay, nhằm núi cao mà trèo. Thằng Nhà hỏi:

- Mẹ ơi, đêm khuya mẹ cõng con đi đâu, con rét lắm. Bố đâu?

Con Gạo hỏi:

- Mẹ ơi, đêm khuya mẹ ôm con đi đâu, con đói lắm. Bố đâu?

Người mẹ nói:

- Lên núi thật cao kéo Chúa làng đến bắt. Các con đừng nói to, Chúa làng nghe rõ.

Người mẹ lại lo: lên núi cao, Chúa làng không bắt được nhưng lấy gì nuôi thằng Nhà, con Gạo?

Con rận con còn ở lại trong manh áo rách người mẹ, nói:

- Chạy vài bước nữa thì đến hang ông lão Đá. Ông lão Đá có một giỏ gạo đầy. Xin ông lão Đá một nửa.

Người mẹ qua hang ông lão Đá. Người mẹ không dám hỏi. Ông lão Đá nói:

- Cầm lấy nửa giỏ gạo mà nuôi con.

Nói xong, ông lão Đá đưa cả giỏ gạo cho người mẹ.

Người mẹ chưa kịp đỡ thì nhạc ngựa Chúa làng lại vang lên rất gấp. Ông lão Đá chạy theo người mẹ, đưa giỏ gạo và giục đi mau.

Người mẹ cõng thằng Nhà trên lưng, ẵm con Gạo trong tay, cái giỏ gạo bên mình, trèo hết núi này đến núi khác. Tay chân người mẹ đã nát toạc vì gai và đá nhọn. Giời đã sáng. Người mẹ đứng trên cao nhìn xuống ruộng, bờ ruộng chỉ bé như cái ngón tay. Tiếng nhạc ngựa không nghe thấy nữa. Người mẹ nói với thằng Nhà:

- Đây cao lắm rồi. Chúa làng không lên được.

Thằng Nhà nói:

- Người nhà Chúa làng có đưa lên được.
- Sao con biết?
- Hôm nọ con theo ông lão Đá lên đây, kiếm gỗ đẽo bập cày. Người nhà Chúa làng đến cướp bập cày.

Người mẹ nghe nói, hốt hoảng:

- Ta phải lên cao nữa.

Thằng Nhà nói:

- Mẹ để con xuống, con nhón rồi.

Thằng Nhà chạy lên trước. Người mẹ lại trèo, cõng con Gạo trên lưng, cái giỏ bên mình. Lên một đỉnh núi cao, nhìn xuống ruộng, bờ ruộng bé như sợi chỉ. Người mẹ nói với thằng Nhà:

- Con có biết núi này không?

Thằng Nhà nói:

- Con biết.
- Sao con biết.
- Hôm nọ con theo ông lão Đá lên đây bứt mây.
- Người nhà Chúa làng có lên được đây không?
- Người nhà Chúa làng lên được, cướp mây của ông lão Đá.

Người mẹ nghe nói, hốt hoảng:

- Ta phải lên cao nữa.

Con Gạo nói:

- Mẹ để con xuống, con nhón rồi.

Thằng Nhà dắt con Gạo chạy lên trước. Người mẹ lại trèo, cái giỏ bên mình. Lên một đỉnh núi cao lắm, nhìn xuống, không thấy gì, chỉ toàn là mây trắng. Gió thổi mạnh đến nỗi thằng Nhà và con Gạo

phải ôm lấy chân người mẹ. Người mẹ phải ôm chặt lấy một móm đá. Người mẹ hỏi thằng Nhà:

- Con có biết núi này không?

Thằng Nhà nói:

- Con không biết.

Người mẹ nghĩ:

- Thế thì Chúa làng không lên được, người nhà Chúa làng không lên được. Chúa làng không giết được mẹ con ta.

Hai đứa bé đã thiu thiu ngủ. Người mẹ để mỗi con nằm trên một đùi, mỗi tay ôm một đứa.

Người mẹ nghĩ:

- Chúa làng không lên được, nhưng ta ở đây thì ăn hết gạo của hai con. Phải xuống núi kiếm thêm gạo cho chúng nó.

Người mẹ hát cho thằng Nhà và con Gạo ngủ say, rồi đứng dậy. Người mẹ lại nghĩ: Phải treo giỏ gạo lên cao để con nó ăn dần, treo thấp thì con nó ăn một lúc hết ngay, nó không chờ được mẹ về, nó khóc hết hơi. Người mẹ trèo lên một cây gạo rất cao, cành lá trơ trụi, và treo cái giỏ gạo lên ngọn cây. Người mẹ trèo xuống nhìn hai đứa con đang ngủ say, hát cho chúng nó ngủ say hơn nữa. Người mẹ bẻ một sào trúc dài dựa vào gốc cây để thằng Nhà con Gạo chọc giỏ lấy gạo ăn. Cuối cùng, người mẹ cởi manh áo rách đắp cho hai con.

Con rận con không đi với người mẹ. Nó ở lại trong manh áo rách người mẹ đã cởi đắp cho hai con. Người mẹ bước đi một bước lại quay nhìn hai con, ứa nước mắt đi không đành. Con rận con bò ra khỏi manh áo rách, bò lên một cành cây ngang vai người mẹ. Người mẹ vẫn quay nhìn hai con, ứa nước mắt đi không đành. Con rận con đã bò lên ngang tai người mẹ, nói nhỏ:

- Chị đi đi, đi tìm gạo cho thằng Nhà, con Gạo.

Người mẹ ứa nước mắt. Con rận con lại nói:

- Chị đi nhanh lên. Dọc đường có gặp Chúa làng thì nhằm rừng mây mà chạy vào. Rừng mây chị chạy được, Chúa làng cười ngựa không chạy lên được.

Người mẹ hỏi:

- Liệu Chúa làng có lên đây không?
- Chúa làng gặp chị, đuổi theo chị, thì không lên đây nữa.
- Chúa làng cứ lên thì làm sao?
- Thì đã có tôi.

Người mẹ gạt nước mắt xuống núi. Một lúc nghe vắng vắng tiếng nhạc ngựa của Chúa làng. Người mẹ chạy xuống đến lưng chừng núi thì nhạc ngựa của Chúa làng cũng vang lên ở lưng chừng núi. Người mẹ thấy ngựa Chúa làng trước mặt, kêu lên một tiếng và chạy rẽ vào rừng mây. Chúa làng nghe tiếng người mẹ kêu, phi ngựa đuổi theo vào rừng mây. Dây mây chằng chịt, ngựa Chúa làng vướng mây không chạy được, Chúa làng nhảy xuống ngựa, đuổi theo người mẹ. Mây rẽ ra cho người mẹ chạy. Gai mây đâm vào tay, vào chân, vào mặt Chúa làng. Chân nó, tay nó, mặt nó chảy máu. Chúa làng phải chạy trở ra, đứng ngoài rừng mây nhìn vào, gằm thét. Người mẹ ra sức chạy cho xa, cho thật xa tiếng gằm thét của Chúa làng. Người mẹ lạc mất đường về. Chúa làng gằm thét khản cả cổ, mà vẫn không thấy người mẹ ra. Chúa làng lên ngựa. Gai mây đâm vào chân, máu chảy ra đã khô. Gai mây đâm vào tay, máu chảy ra đã khô. Gai mây đâm vào mặt, máu chảy ra đã khô. Máu khô làm thành những đường vân vện trên chân, trên tay, trên mặt Chúa làng. Mặt Chúa làng càng thêm hung ác.

Trên núi, thằng Nhà và con Gạo đã thức dậy. Hai đứa quờ tay không thấy mẹ, rụi mắt nhìn chung quanh cũng không thấy mẹ đâu. Con Gạo khóc, thằng Nhà nói:

- Chúng ta hú to lên thì mẹ về.

Chúng nó hú to. Tiếng vang cũng hú, con rận con nghe tiếng hú, nó bắt chước tiếng người mẹ hú, hú lên. Thằng Nhà nói:

- Mẹ nghe tiếng chúng ta hú rồi. Mẹ sắp về đây.

Thằng Nhà dắt con Gạo ra gốc cây gạo, thấy giỏ gạo treo trên ngọn cây. Thằng Nhà thấy cái sào trúc, nói:

- Mẹ treo cao để chúng ta ăn dè đây.

Nó lấy cái sào chọc vào giỏ gạo, mấy hạt gạo rơi xuống. Hai anh em cúi xuống nhặt ăn. Ăn xong, hai đứa trẻ nhìn xuống dưới núi, chúng nó chóng mặt, lại ôm nhau, lấy manh áo rách của người mẹ đắp, rồi lại ngủ thiếp đi. Con rận con vẫn hú đều đều, ru ngủ hai đứa trẻ.

Chúa làng mặt mày vằn vện, cưỡi ngựa ra khỏi rừng mây, đang định về thì nghe tiếng hú trên núi. Chúa làng phi ngựa lên. Rận con nghe tiếng nhạc ngựa, vội vã bò xuống núi đón Chúa làng. Chúa làng phi ngựa lên tới chỗ có tiếng hú, chỉ thấy một con rận con, quát:

- Có ba mẹ con chạy qua đây không?

Chúa làng hỏi ba lần. Ba lần, con rận con trả lời không biết. Chúa làng tức giận dùng dùi, bắt con rận con bỏ vào mồm cắn, nuốt chửng, con rận con nói:

- Chúa làng giết người, ăn rận, không được làm người nữa. Chúa làng sẽ biến thành con hổ.

Con rận con nói xong thì Chúa làng biến thành con hổ, mặt mày vằn vện rất hung ác. Con hổ chạy vào hang trong rừng. Dọc đường nó gặp một người con gái đi kiếm củi. Con hổ gầm lên một tiếng, nhảy tới vỗ người con gái, bắt về hang. Người con gái khóc lóc. Con hổ định ăn người con gái, nhưng nó thấy người con gái mắt sáng như sao, tay dẻo như mây, nó nói:

- Tao tha chết cho mày, nhưng tao lấy mày làm vợ.

Người con gái khóc lóc, giãy giụa. Về đến hang, con hổ giam người con gái vào một ngăn bên. Nó chất đá chung quanh. Nó chất những tảng đá to nhất, nặng nhất chung quanh người con gái.

Từ khi Chúa làng biến thành hổ, dân làng làm ăn đã dễ chịu hơn trước. Nhưng con hổ lại bắt dân làng mỗi ngày phải nộp cho nó một buồng gan, gan trâu hay gan lợn. Nếu không nộp thì nó sẽ bắt người. Dân làng rất căm con hổ, nhưng khiếp oai nó, nên ngày ngày phải giết trâu, giết lợn, cắt lấy buồng gan đem ra bờ suối. Ngày ngày hổ ra đấy lấy gan ăn.

Dân làng vẫn tìm cách trừ con hổ đi, nhưng chưa có dịp.

Thằng Nhà, con Gạo ăn hết giỏ gạo thì vừa tròn một tháng. Người mẹ vẫn chưa về. Con Gạo khóc. Thằng Nhà nói:

- Chúng ta phải đi tìm mẹ chứ khóc mẹ cũng chẳng về.

Thằng Nhà cõng con Gạo xuống núi. Buổi chiều, hai anh em tới một bờ suối. Con Gạo vừa khóc vừa nói:

- Sao mãi mẹ chẳng về.

Gạo kêu đói, Gạo khóc đòi ăn. Thằng Nhà cũng đói lắm, nhưng nó không khóc, nó nói:

- Mẹ thế nào cũng về.

Thằng Nhà trông trước trông sau, thấy bên bờ suối có một buồng gan lợn. Nó định nhảy ra lấy thì con hổ vừa tới. Thằng Nhà giấu con Gạo vào một bụi kín. Hai đứa trẻ nhìn ra. Con hổ ăn gan xong, vươn mình vằn một cái rồi biến vào rừng. Hai anh em phải bịt mũi vì mùi hôi tanh của con hổ. Ngày hôm sau, gần về chiều, thằng Nhà và con Gạo núp trong bụi kín, thấy một ông cụ già đem một buồng gan đến đặt bên bờ suối, cũng vẫn chỗ hôm qua. Ông cụ lăm lét nhìn xung quanh rồi đi. Xâm xẩm tối, con hổ tới ăn gan xong, nó vươn mình vằn một cái rồi biến vào rừng. Hai anh em phải bịt mũi vì mùi hôi tanh của con hổ. Ngày hôm sau nữa, gần về chiều, thằng Nhà và con Gạo núp trong bụi kín, thấy một bà lão đem một buồng gan đến đặt ở bờ suối, cũng vẫn chỗ hôm qua. Bà lão lăm lét nhìn chung quanh rồi đi. Đợi bà lão đi khỏi, Nhà nhảy ra. Gạo giữ lại, nói:

- Đừng ra, hổ cắn chết.

Thằng Nhà nói:

- Hổ chưa tới. Anh ra lấy gan về cho em ăn đỡ đói.

Nói xong, thằng Nhà chạy rất nhanh ra bờ suối, lấy buồng gan trở về. Con Gạo nhảy ra khỏi bụi, tíu tít nói:

- Nhanh lên, nhanh lên, hổ sắp tới đây.

Thằng Nhà một tay cầm buồng gan, một tay dắt Gạo, nói:

- Vào sâu trong rừng kéo hổ vào bắt được.

Hai đứa vào sâu trong rừng. Thằng Nhà nhớ hồi đi với ông lão Đá. Ông lão Đá dạy nó cách đập đá lấy lửa. Nó đập đá, lửa tóe ra. Hai đứa chất củi khô làm bếp nướng gan, nướng chín đến đâu ăn đến đấy.

Con hổ đến bờ suối như mọi khi. Không thấy buồng gan, nó gầm lên một tiếng.

Con Gạo ôm chầm lấy anh, nói:

- Chạy đi không hổ bắt.

Thằng Nhà nói:

- Không sợ. Nó không vào đây được.

Con hổ sục sạo chung quanh một hồi lâu. Nó đi đến đâu thì đá băng cây đổ đến đấy, nhưng nó không vào được chỗ thằng Nhà và con Gạo. Ngày hôm sau cũng thế. Ngày hôm sau nữa cũng thế. Con hổ sục sạo chung quanh một hồi lâu. Nó đi đến đâu thì đá băng cây đổ đến đấy, nhưng nó vẫn không vào được chỗ thằng Nhà và con Gạo. Nó gầm lên, tiếng gầm lay rừng chuyển núi. Cuối cùng nó lồm lộn ra về. Thằng Nhà, con Gạo lại nướng gan, chín đến đâu ăn đến đấy. Con Gạo nói:

- Để dành cho mẹ một miếng gan kéo mẹ đói.

Con hổ về hang, gầm thét dữ tợn. Vợ hổ sợ khiếp, chạy sang ngăn bên, ôm mặt khóc. Ngày hôm sau, con hổ ra bờ suối rất sớm. Nó nấp sau một bụi lau. Buổi chiều, nó thấy một ông lão mang buồng gan đặt bên bờ suối, lăm lét nhìn chung quanh rồi đi. Ông lão vừa đi

thì có một thằng bé chạy tới xách buồng gan chạy vụt vào rừng sâu. Con hổ gầm lên:

- Thằng bé hỗn láo, muốn sống thì để buồng gan đấy.

Nó nghe nanh, vểnh râu, nhảy những bước nhanh như gió, đuổi theo thằng Nhà. Nó đứng xa, thấy một đồng lửa to, hai đứa trẻ ngồi nướng gan, mùi thơm phưng phức. Con hổ thềm rỏ một bãi nước bọt tanh tươi. Nó nhảy xồ vào, nhưng đá băng cây đổ, nó không vào được chỗ thằng Nhà và con Gạo. Nó gầm lên những tiếng lay rừng chuyển núi. Nó điên cuồng, lồng lộn ra về.

Về đến hang, con hổ gầm thét dữ tợn. Vợ hổ sợ khiếp nằm trong ngăn bên, ôm mặt khóc. Con hổ quát:

- Có hai đứa trẻ cùng giống người với mày, dám cả gan lấy gan của tao ăn. Mày vào rừng sâu, chỗ nào có lửa là chỗ chúng nó nấp, đồ đem chúng nó về đây.

Vợ hổ nói:

- Hổ còn không đem về được, tôi đem thế nào được?

Con hổ há rộng mõm, nghe nanh nhọn hoắt, mắt đỏ ngầu như miếng tiết. Nó lại gầm:

- Không đem được hai đứa trẻ về đây, thì tao bắt hết dân làng ăn gan. Vợ hổ nghe nó dọa bắt hết dân làng ăn gan, lo sợ quá đành phải đi. Nhưng vừa đi, vợ hổ vừa khóc. Vợ hổ đến chỗ hai anh em Nhà và Gạo. Hai đứa đang ngủ, ánh lửa ửng hồng trên trán thằng Nhà trên trán con Gạo. Vợ hổ nhìn hai đứa trẻ càng thương, nước mắt chảy ròng ròng. Nước mắt chảy trên trán của Nhà, trên má của Gạo. Thằng Nhà và con Gạo choàng tỉnh dậy. Chúng nó rụi mắt, thấy trước mặt là một người con gái xinh đẹp, nhưng mặt buồn buồn như mặt người mẹ. Thằng Nhà ngồi dậy, hỏi:

- Chị là ai?

Con Gạo cũng ngồi dậy, chạy đến nắm tay vợ hổ, hỏi:

- Chị ở đâu đến đây?

Vợ hổ không trả lời được, đứng khóc. Con Gạo chạy đến ôm chân vợ hổ. Thằng Nhà cũng chạy đến cầm tay vợ hổ. Thằng Nhà hỏi:

- Chị là ai mà lại khóc?

Con Gạo cũng hỏi:

- Chị ở đâu đến đây mà cứ khóc mãi thế?

Vợ hổ ghen ngào nói:

- Thôi, hai em đừng hỏi nữa. Hai em cứ đi theo chị đây, chị sẽ nói cho hai em hiểu.

Thằng Nhà hỏi:

- Đi với chị à? Đi đâu?

Con Gạo cũng hỏi:

- Đi với chị à? Chị đưa em đến với mẹ em nhé.

Mặt vợ hổ cũng buồn như mặt người mẹ. Tiếng nói của vợ hổ cũng êm dịu như tiếng nói của người mẹ. Con Gạo bằng lòng đi với vợ hổ. Thằng Nhà cũng bằng lòng.

Hai anh em giục vợ hổ đi, vợ hổ lại không đi, đứng nguyên một chỗ, nước mắt chảy ròng ròng. Vợ hổ nghĩ:

- Không lẽ đem hai em về cho hổ ăn gan.

Con Gạo nóng lòng tìm mẹ, giục vợ hổ đi. Thằng Nhà cũng giục. Vợ hổ vẫn chưa chịu đi. Chợt vợ hổ nghĩ ra một cách, bảo hai em chui vào váy, rồi tiến về hang.

Hổ thấy vợ về, hỏi:

- Có tìm thấy chúng nó không?

Vợ hổ nói:

- Chỉ thấy núi băng cây đổ, đồng lửa vẫn cháy, hai đứa trẻ đi rồi.

Hổ gầm lên một tiếng lay rừng chuyển núi. Vợ hổ sợ khiếp. Con Gạo bám chặt lấy thằng Nhà. Hổ nhìn vấy vợ thấy lòng thùng hởi:

- Sao to thế kia?

Vợ hổ nói:

- Sắp đẻ, làm buồng cho tôi đẻ.

Hổ chỉ vào ngăn riêng của vợ hổ, bảo:

- Cứ vào đó mà đẻ đi.

Vợ hổ nói:

- Phải tha thêm đá vào.

Hổ bèn đi tha đá chất đầy chung quanh ngăn của vợ hổ. Vợ hổ vào ngăn, cài cửa đá lại. Trong ngăn đá đầy, con Gạo khóc sứt sùi. Thằng Nhà hỏi vợ hổ:

- Sao chị lại lừa chúng tôi về đây cho hổ ăn thịt chúng tôi?

Vợ hổ lại khóc, cúi xuống chụm đầu vào hai đứa trẻ, kể lại vì sao vợ hổ bắt buộc phải đưa Nhà và Gạo về đây. Cuối cùng, vợ hổ nói:

- Chị không đưa hai em về đây thì hổ ăn thịt hết dân làng. Chị đem hai em về đây, hai em trốn trong này với chị để tìm mưu giết hổ.

Mặt vợ hổ buồn như mặt người mẹ. Tiếng nói của vợ hổ êm dịu như tiếng nói người mẹ. Nhà và Gạo bằng lòng trốn trong ngăn đá với vợ hổ.

Hổ đi rừng về, nhìn vào phía ngăn đá, gầm lên, hỏi:

- Đẻ chưa?

Vợ hổ chưa kịp trả lời, nó đã phồng mũi lên. Nó ngửi thấy hơi trẻ con, nó gầm:

- Đẻ người à? Mấy đứa? Đem ra đây.

Vợ hổ trả lời:

- Hai đứa, không đem ra được. Nó nhỏ, ra gió nó chết.

- Không đem ra thì mở cửa tao vào.
- Vào không được, nó nhỏ, nó thấy bố hổ, nó sợ nó chết.
- Nó nhỏ, gan nó to chừng nào?
- Nó nhỏ, gan nó bằng đốt tay.

Hổ liếm mép bỏ đi, nghe xa xa có tiếng đá băng, cây đổ. Vợ hổ kể lại chuyện bị hổ bắt ép làm vợ như thế nào cho hai đứa trẻ nghe. Thằng Nhà cũng kể tình cảnh nhà mình cho vợ hổ nghe. Con Gạo ôm chặt lấy thằng Nhà, thằng Nhà ôm chặt lấy vợ hổ, vợ hổ ôm chặt lấy hai em. Từ đôi mắt vợ hổ sáng như sao, hai dòng nước mắt chảy ra trong như nước suối, rơi xuống bàn tay nhỏ của con Gạo và thằng Nhà. Con Gạo hỏi:

- Mẹ em đâu?

Vợ hổ nói:

- Các em thế nào cũng tìm thấy mẹ. Chị thế nào cũng thấy nhà.

Vợ hổ lên ra, vào rừng trẩy muồm về cùng hai em ăn. Ăn xong hai đứa trẻ ngủ. Vợ hổ ngồi nhìn hai em, thấy chúng nó hiền lành, thương chúng nó bơ vơ, vợ hổ lại khóc. Vợ hổ cất tiếng êm ái ru cho hai em ngủ say.

Hôm sau hổ lại hỏi:

- Đã nhón chưa? Dem một đứa ra đây tao ăn gan.

Vợ hổ nói:

- Còn bé lắm. Chưa nhón được là bao. Ăn bây giờ chẳng bổ.

Ngày hôm sau, hổ lại hỏi. Vợ hổ lại trả lời như thế. Hổ gầm lên, làm cho cả hang đá rung lên như sấm động. Hổ nói:

- Mày không được nói quanh. Tao hẹn một ngày nữa. Ngày mai, mày không đưa một đứa ra thì tao sẽ phá cửa vào lôi cả ba đứa chúng mày ra ăn một lúc.

Nói xong hổ ra đi, nghe xa xa đá băng cây đổ ầm ầm. Ba người trong hang ôm nhau khóc. Con Gạo nói:

- Mẹ ở đâu, mẹ về đón con, hổ nó sắp ăn gan con rồi.

Lúc này người mẹ thấy nhói đau trong ruột. Người mẹ đã đi lòng hết rừng núi, đầu sông ngọn nguồn để tìm con, nhưng không gặp. Ngày đêm người mẹ chỉ khóc, mắt người mẹ đã mờ đi.

Thằng Nhà lấy tay gạt nước mắt, nói với vợ hổ:

- Chị ra cắt lấy một miếng gan ở bờ suối về, ngày mai hổ hỏi thì đưa ra cho nó, bảo rằng gan người bé hơn gan trâu.

Vợ hổ ra bờ suối cắt lấy một miếng gan trâu đem về. Thằng Nhà nói:

- Chị lấy ba gai mây nhét kín vào trong miếng gan, hổ ăn gan, gai mây sẽ đâm thủng ruột hổ.

Ngày hôm sau, hổ gầm:

- Đem một đĩa ra đây để tao ăn gan.

Vợ hổ nói:

- Tôi giết một đĩa rồi. Đây đã sẵn buồng gan của nó để bố hổ ăn.

Hổ cười, mặt hổ cười lại càng xấu xí, dữ tợn. Hổ khen vợ hổ tốt. Vợ hổ đưa miếng gan cho hổ. Hổ hỏi:

- Sao gan không tươi?

Vợ hổ nói:

- Gan người không tươi bằng gan trâu, gan lợn, nhưng bổ hơn gan trâu, gan lợn.

Hổ lại hỏi:

- Sao gan người có cái gì vương vương khó ăn?

Vợ hổ nói:

- Gan người không mềm bằng gan trâu, gan lợn, nhưng gan người bổ hơn gan trâu, gan lợn.

Hổ ăn xong thì lưỡi hổ tóe máu, toác ra làm đôi, ruột hổ đau như kim đâm. Vợ hổ cài cửa đá lại thật cẩn thận. Hổ gầm, hổ quát, hổ kêu. Hổ gọi vợ hổ ra đấm lưng cho hổ. Vợ hổ không ra, hổ nói:

- Mày phản tao, tao biết rồi.

Nó gầm lên một tiếng, đá trong hang lở âm âm. Nó húc vào ngăn bên, đá vỡ toác ra. Nó trông thấy vợ đang ôm hai đứa trẻ. Nó lách vào, nhưng đá đã kẹp lấy đầu con hổ, đầu con hổ vỡ toác ra. Thằng Nhà, con Gạo và vợ hổ phải đưa tay lên bịt mũi vì mùi tanh hôi của con hổ.

Thằng Nhà nói:

- Hổ chết rồi. Phải đem chôn hổ ngoài hang.

Ba người đào một cái hố sâu, vớt xác hổ xuống, lấp đất lên.

Con Gạo đem manh áo rách của người mẹ ra phơi. Nhớ mẹ, Gạo khóc, nước mắt của Gạo rơi xuống đất. Thằng Nhà vừa nhớ mẹ vừa thương em, cũng khóc, nước mắt của Nhà rơi xuống đất. Người con gái vừa nhớ nhà vừa thương hai đứa trẻ bơ vơ, cũng khóc, nước mắt của người con gái rơi xuống đất. Thằng Nhà vào trong ngăn lấy ra một hột muỗm đem vùi xuống đất. Nó nói:

- Muỗm ơi, mày mọc lên cho chúng tao khuây khỏa chút nào.

Sáng hôm sau, ba người chạy ra, thấy muỗm đã mọc mầm. Gạo không khóc nữa. Người con gái cũng vui lên. Buổi trưa, ba người chạy ra, thấy muỗm đã cao bằng đầu người con gái. Ba người vỗ tay cười. Buổi chiều, ba người chạy ra, thấy muỗm đã cao vút tới mây, cành lá rườm rà như một cái tán lớn mở ra rợp cả một vùng. Ba người đứng dưới gốc muỗm nhảy nhót. Sáng hôm sau, muỗm chi chít những quả là quả.

Người con gái trải ba quả muỗm vừa ngọt vừa thơm. Ba người ăn vào mát lòng mát dạ. Chim rừng nghe tin hổ chết, trước hang hổ

lại có cây muỗm to bóng râm rất mát, quả vừa thơm vừa ngọt. Chúng nó ríu rít ca, rủ nhau bay đến cây muỗm.

Đầu tiên là chim chào mào. Thằng Nhà ngồi dưới gốc muỗm với con Gạo và người con gái, thấy chào mào nghiêng mào ăn muỗm, bèn hỏi:

- Chào mào có biết mẹ tôi ở đâu không?

Chào mào hỏi:

- Người thế nào?
- Giống tôi như đúc.
- Thế thì không biết.
- Chào mào không biết thì không cho chào mào ăn.

Thằng Nhà xua con chào mào. Chào mào vừa bay đi thì một con sáo đến. Thằng Nhà ngồi dưới gốc cây muỗm với con Gạo và người con gái, thấy sáo đang lấy mỏ ngắt rĩa một quả muỗm, bèn hỏi:

- Sáo có biết mẹ tôi ở đâu không?
- Người thế nào?
- Giống tôi như đúc.
- Thế thì không biết.
- Sáo không biết thì không cho sáo ăn.

Thằng Nhà xua con sáo. Sáo vừa bay đi thì một con đại bàng đến. Đại bàng mào đỏ mỏ vàng, lông cổ óng ánh năm màu, hai cánh xòe ra rợp cả hang hổ. Thằng Nhà ngồi dưới gốc cây muỗm với con Gạo và người con gái, thấy đại bàng ăn quả, bèn hỏi:

- Đại bàng có biết mẹ tôi ở đâu không?

Đại bàng nhìn thằng Nhà, nhìn con Gạo một lúc lâu lại nhìn người con gái.

Đại bàng nói:

- Đại bàng có biết một bà giống hai em như đúc, bà có một trai tên là Nhà, một gái tên là Gạo, bà vẫn nhắc hai con, nhưng không biết đường về.

- Thế thì đúng là mẹ chúng tôi rồi. Mẹ tôi ở đâu, đại bàng?

- Phải đi qua ba rừng, bốn sông, bảy núi, rồi đến một bến sông, nước trong như gương, bến có một cây đa um tùm mát rượi. Mẹ các em thường hay đến đấy tắm rửa.

- Đại bàng dẫn chúng tôi đi tìm mẹ nhé.

- Để đại bàng ăn no thì đại bàng dẫn các em đi tìm mẹ.

- Thế thì đại bàng ăn đi, ăn nhanh lên rồi đưa chúng tôi đi tìm mẹ.

Đại bàng ăn xong, nói:

- Hai em trèo lên mình đại bàng, mình đại bàng êm như bông, ấm như nắng, đại bàng sẽ dẫn hai em đi tìm mẹ.

Thằng Nhà đỡ con Gạo lên mình đại bàng, rồi bước lên ngói đằng sau đứa em. Hai anh em quay lại thấy người con gái đứng trước cửa hang, mặt buồn buồn như mặt người mẹ. Người con gái nói:

- Hai em đi tìm mẹ, chị thì bao giờ tìm thấy nhà?

Người con gái sa nước mắt, nước mắt trong như nước suối.

Thằng Nhà nói:

- Đại bàng ơi, đại bàng có giúp cho chị tôi tìm được nhà không?

Đại bàng nói:

- Ra bờ suối, đi vào con đường đá, đến tìm ông lão Đá ông lão Đá sẽ chỉ đường cho chị về nhà.

Người con gái nói:

- Làm sao mà tìm đến được nhà ông lão Đá?

- Đại bàng sẽ thả lá muôm ở dọc đường, chỗ nào có lá muôm thì đi, chị sẽ tìm được nhà ông lão Đá.

Người con gái nói với hai đứa bé:

- Hai em tìm được mẹ rồi thì về chỗ ông lão Đá cho chị được gặp, kéo chị nhớ hai em.

Thằng Nhà nói:

- Dù xa, dù khó chúng em cũng tìm gặp chị.

Người con gái đứng trước cửa hang, nhìn hai đứa trẻ gật gật đầu. Con Gạo giữ chặt manh áo rách của mẹ. Thằng Nhà một tay giữ Gạo, một tay nắm lông cổ đại bàng. Đại bàng cất tiếng hót như tiếng sáo, xòe hai cánh biếc như mây xanh, bay bổng lên gò. Hai anh em quay lại thấy người con gái vẫn đứng trước cửa hang gật gật đầu. Đại bàng thỉnh thoảng lại nhả xuống một lá muôm.

Đại bàng bay qua rừng, bay qua núi, mình đại bàng êm như bông, ấm như nắng, tiếng đại bàng kêu như tiếng sáo. Đại bàng bay qua một con sông, thằng Nhà giật lông cổ đại bàng, hỏi:

- Đây rồi phải không, đại bàng?

Đại bàng nói:

- Chưa phải. Bến sông mẹ em hay tới trong chứ không đục.

Thỉnh thoảng con Gạo nói:

- Đại bàng ơi, đại bàng thả lá muôm xuống kéo chị tôi lạc lối.

Đại bàng bay qua rừng, bay qua núi, mình đại bàng êm như bông, ấm như nắng, tiếng đại bàng kêu như tiếng sáo. Đại bàng bay qua một con sông, có bến um tùm.

Thằng Nhà giật lông cổ đại bàng, nói:

- Đây rồi phải không đại bàng?

Đại bàng nói:

- Chưa phải. Bến sông mẹ em hay tới là bến cây đa, không phải bến cây si.

Con Gạo chực khóc. Nó nói:

- Có gặp mẹ thật không?

Đại bàng nói:

- Gạo đừng sốt ruột. Phải bay qua đủ ba rừng, bốn sông, bảy núi mới tìm thấy mẹ.

Đại bàng bay hết ba rừng, bốn sông, bảy núi, mình đại bàng êm như bông, ấm như nắng, tiếng đại bàng kêu như tiếng sáo. Tới một bến sông, có một cây đa cổ thụ um tùm, đại bàng từ từ đỗ xuống. Lúc ấy vào giữa trưa. Đại bàng nói:

- Mẹ hai em ở đây.

Thằng Nhà và con Gạo nhảy xuống đất vỗ tay cười. Thằng Nhà ôm lấy cổ đại bàng nói:

- Đại bàng tốt lắm. Bây giờ đại bàng chỉ cho tôi đến chỗ mẹ tôi.

Đại bàng nói:

- Các em trèo lên cây đa, tới cái cành chìa ngang mặt nước. Các em nhìn xuống sông. Lát nữa, bà con đi kiếm củi qua đây, thường hay xuống rửa mặt. Các em thấy trên mặt nước, ai giống mặt hai em, thì đấy chính là mẹ các em.

Nói xong, con đại bàng mào đỏ, mỏ vàng, lông cổ óng ánh năm màu, mình êm như bông, ấm như nắng, xòe cánh to rộng, vỗ cánh bay cao, tiếng kêu êm ái như tiếng sáo.

Thằng Nhà đỡ con Gạo trèo lên cây đa. Hai anh em bám trên cái cành cao mọc chìa ra ngang mặt nước. Chúng nó soi mặt trên dòng sông trong vắt, mặt hai đứa nổi trên mặt nước, giống nhau như đúc.

Những người đàn bà đi kiếm củi về, buổi trưa oi bức, ai nấy đều đặt gánh củi dưới gốc đa, rồi xuống bến rửa mặt lau mình. Thằng Nhà và con Gạo nhìn xuống mặt sông. Mặt chúng nó hiện lên rất rõ,

nhưng hai đứa không thấy mặt ai giống như mặt chúng nó. Đám người rửa mặt lau mình xong, lại cất gánh đi. Đám người khác đến. Thằng Nhà và con Gạo lại nhìn xuống mặt sông nhưng không thấy mặt ai giống như mặt chúng nó. Con Gạo khóc, thằng Nhà nói:

- Em Gạo đừng khóc, đại bàng không nói dối đâu.

Đám người rửa mặt lau mình xong, lại cất gánh đi. Đám người khác đến. Thằng Nhà và con Gạo nhìn xuống mặt sông, mặt chúng nó hiện lên rất rõ, giống nhau như đúc. Bỗng chúng nó thấy hiện trên mặt nước trong, mặt một người đàn bà giống mặt chúng nó như đúc. Người đàn bà đang rửa mặt, cũng thấy hiện trên mặt nước trong mặt hai đứa trẻ giống mặt mình như đúc. Nước mắt của người đàn bà rỏ xuống dòng sông. Nước mắt của thằng Nhà, nước mắt của con Gạo cũng rỏ xuống dòng sông. Dòng nước trôi, nước sông trong vắt, ba khuôn mặt giống nhau như đúc, chụm vào nhau rồi lại tỏa ra, tỏa ra rồi lại chụm vào nhau.

Con Gạo giơ manh áo rách vẫy . Nó nói:

- Mẹ ơi!

Thằng Nhà cũng nói:

- Mẹ ơi!

Người đàn bà giơ tay ra đón hai đứa trẻ. Mặt người mẹ không buồn nữa, mắt người mẹ không mờ nữa. Tiếng nói êm như ru cất lên:

- Lại đây con.

Thằng Nhà và con Gạo ôm chặt lấy người mẹ, người mẹ ôm chặt lấy hai con. Người mẹ nói:

- Mẹ đi kiếm ăn, mong cho Nhà có nhà, Gạo có gạo, không ngờ lạc đường, để đến nỗi hai con khổ sở.

Vừa nói vừa vuốt tóc rối bù của con gái, lau nước mắt cho con gái. Tiếng người mẹ êm hơn tiếng sáo của đại bàng, êm hơn tiếng người con gái trong hang hổ. Tay người mẹ êm hơn bông, ấm hơn nắng. Thằng Nhà bắt đầu kể cho mẹ nghe những chuyện chúng nó gặp ở dọc đường. Người mẹ nói:

- Chúa làng chết rồi, hổ cũng không còn. Mẹ con ta gặp nhau, thế nào Nhà cũng có nhà, Gạo cũng có gạo.

Người mẹ cất tiếng hát ru cho hai con ngủ, và nói:

- Các con ngủ đi cho đỡ mệt. Tội tình các con vất vả. Chốc nữa mẹ sẽ mua quà cho các con ăn.

Trong tay người mẹ, hai anh em đánh một giấc ngủ ngon. Người mẹ nhìn con, khi thì mỉm cười, khi lại ứa nước mắt. Người mẹ hát:

- Trở về làng từ nay có nhà, có gạo, có mẹ có con. Con ơi con ngủ cho ngoan...

(Theo một chuyện cổ tích Tây Nguyên)

Vụ kiện châu chấu

Ngày ấy có một con châu chấu mãi mê kiếm ăn lạc mất đường về. Tối đến, trời rét lại mưa rơi rả rích, làm cho chấu ta run rẩy. Nó muốn tìm một chỗ ngủ, nhưng bóng đen dày đặc chẳng biết đường nào mà lần. - "Ta cứ bò liêu may gặp chỗ nào khỏi ướt thì nằm tạm một đêm". Nghĩ vậy, chấu ta cứ lồm cồm bò mãi trên một cành cây mới bám được. Cuối cùng, không ngờ nó lại lọt được vào nhà chim ri. Đến đây, châu chấu thấy ấm áp dễ chịu. Nhưng một tiếng hỏi cất lên:

- Đêm hôm khuya khoắt, ai vào nhà tôi đó? Khéo kéo đạp lên mấy đứa con tôi!

Thấy chim ri mẹ đứng lên hỏi thế, chấu rên rỉ đáp không ra hơi:

- Tôi là chấu đây!... Đêm lạnh quá... Làm ơn cho ngủ nhờ một đêm, sáng dậy đi ngay.

- Nhà rách nát lại chật chội, mấy mẹ con nằm không đủ. Thôi chú đi tìm nơi khác đi!

Nhưng chấu vẫn kêu nài:

- Cho ghé lưng nằm một tí phía ngoài này cũng được, kéo tôi lạnh cóng không thể bước đi đâu được nữa.

Nghe nói, chim ri mẹ thương hại, bèn đáp:

- Thôi được, cho chú mày nằm ghé bên kia, nhưng phải co cẳng kéo đạp vào mấy đứa con ta.

Thế là chấu xếp hai cẳng vào bụng, đặt lưng ngay bên cạnh mấy con bé của chim ri. Chỉ một chốc sau, chấu cũng như chim ri ai nấy đều ngon giấc.

Đang ngủ say sưa, bỗng nhiên một tiếng nai kêu "tác" bên cạnh nhà. Tiếng kêu quá to làm cho châu chấu giật mình tỉnh dậy. Châu vươn vai rồi quên mất lời chim ri dặn, đuổi thẳng đôi cẳng dài thượt của nó. Nhà chim ri vốn đặt lơ lửng trên một cành na, nhà quá rách nát vì gió đánh tả tơi lâu ngày chưa kịp chữa. Châu chấu đuổi mạnh đôi cẳng làm cho cả một chỗ nằm kêu răng rắc:

- Ôi chao! Đổ mất, đổ mất.

Chim ri mẹ kêu tướng lên. Quả nhiên cái đuổi chân của châu đã làm hại nó. Mấy con chim con bị đập dòn về một phía, cái nhà nghiêng hẳn, chỉ một chốc rời khỏi cành na, một con chim non còn ngủ say cũng lăn theo và rơi tòm xuống sông. Mẹ con chim bay loạn xạ đi tìm thì nó đã bị nước cuốn đi mất.

Tức giận vì châu chấu tự dưng vô cớ đến gây tai họa cho nhà mình, sáng hôm sau mẹ con chim ri bèn đi kiện với Bụt. Nghe nguyên cáo trình bày đầu đuôi, Bụt liền theo đến tận nơi xem xét rồi gọi châu chấu đến hỏi:

- Tại sao nhà ngươi đêm hôm đến làm hại nhà người ta?

Châu chấu cúi đầu nhận rằng quả nó có gây tang tóc cho nhà chim ri, nhưng nó cũng cho Bụt biết rằng nó vốn không có ác ý:

- Tôi không phải là kẻ vô ơn bạc nghĩa đâu. Vì con nai tự dưng ở đâu đến kêu thét vào tai làm cho tôi giật nảy mình. Chính vì thế mà tôi đuổi chân theo thói quen nên mới ra nông nổi.

Thấy châu chấu tình thực nên Bụt cũng thương hại, bèn cho gọi nai đến, kể cho nai biết đầu đuôi sự việc xảy ra, rồi bảo:

- Nhà đổ, con chết, rõ ràng là tại tiếng kêu thét của nhà ngươi. Tại sao nhà ngươi đêm hôm khuya khoắt đến đây kêu rống lên làm gì để gây nên tai vạ?

Nai vội vàng trả lời:

- Oan tôi quá! Lúc ấy tôi cũng đang lim dim đôi mắt. Tự nhiên một quả na xanh rơi xuống trúng vào mặt làm cho tôi toáng đảm kêu lên. Vậy là tại quả na chứ không phải tại tôi.

Nghe nai bày tỏ có lý, Bụt lại quay sang hỏi cây na:

- Vì sao người lại để cho quả xanh rơi trúng vào mặt con nai, làm cho nó hét tướng lên, gây tai vạ cho nhà người ta. Người đã biết tội chưa?

Na đợi Bụt buộc tội xong, lập tức trả lời:

- Bẩm ngài. Tôi đâu có muốn quả xanh của tôi rơi. Vì con sâu nó làm hại tôi, nó cắn cuống quả xanh, cho nên quả mới rụng đấy ạ!

Đến lượt sâu được Bụt sai gọi đến kể cho nghe sự tình rồi kết tội:

- Nhà người đã thấy rõ chưa? Nếu nhà người không cắn quả na xanh thì làm gì có tai vạ xảy đến cho nhà chim ri. Vậy người không tránh được tội lỗi.

Nhưng Bụt không ngờ sâu cũng không nhận tội. Sâu đáp:

- Bẩm ngài, tôi vốn sống yên ở trong đám lá khô dưới kia. ở đó tôi có nhiều thức ăn ngon lành. Nhưng mấy hôm nay có con gà ở đâu đến sục sạo tìm giết cả họ nhà tôi rất là kinh khủng. May mắn làm sao, tôi ba chân bốn cẳng bò được lên đây. Chẳng có gì nhét vào bụng nên tôi phải gặm chút vỏ quả na xanh cho đỡ đói. Nếu có rơi trúng vào nai hay là con gì khác thì điều đó không phải tại tôi mà là tại con gà kia.

Lại đến lượt gà được gọi đến đối chất. Gà vốn không phải quê tại khu vực này. Nó có một đàn con. Mẹ con thường dẫn nhau đi kiếm ăn. Nhưng thức ăn ngày một hiếm. Ngày hôm kia, mẹ gà nhờ được vịt, chỗ quen biết chở qua sông hứa sẽ xin ấp trứng vịt để đền ơn. Vì thế mấy hôm nay gà được no bụng. Nhưng khi nghe Bụt buộc tội vì đã gây tai vạ cho chim ri, gà dở người không biết tìm câu gì để chống chế vì khu vực này không phải là quê quán của mình. Hỏi đến ba lần, gà không trả lời được, nên bị Bụt sai giam lại.

Bầy con của gà có bốn con mái, một con trống. Khi nghe vịt cho biết là mẹ mình bị giam ở bên kia sông thì chúng nó hết sức hốt hoảng. Chúng khẩn khoản nhờ vịt chở qua thăm mẹ. Bốn con gà mái nhớ thương mẹ quá, tranh đi trước. Chúng nó chỉ biết kiếm sâu tìm

để nuôi mẹ mà không biết kêu van với Bụt để mẹ được tha nên cuối cùng lại về không. Hôm sau đến lượt con trống con đi thăm mẹ nó. Khi nghe mẹ nó kể đầu đuôi sự tình vì sao bị Bụt bắt giam, gà trống con bèn đi tìm Bụt rồi phân trần:

- Bẩm ngài, ngài bắt giam mẹ con thật quả oan ức.

Bụt chau mày hỏi:

- Lại còn oan nỗi gì. Nếu mẹ mày cứ kiếm ăn ở bên kia sông đùng qua bên này, thì làm gì có chuyện con sâu bò lên cắn quả na xanh, làm gì có chuyện quả na xanh ấy đứt cuống rơi vào mặt con nai để con nai kêu thét lên, rồi làm gì có chuyện con châu chấu giật mình đuổi chân đập đổ nhà chim ri và làm cho con nó chết. Chính thủ phạm là mẹ mày, mày còn kêu oan nỗi gì.

Gà trống con lễ phép thưa:

- Bẩm ngài, chính vì thế mà con phải kêu oan cho mẹ con, vì rõ ràng trong lục súc sáu loài, loài nào loài ấy khi sinh con để cái điều được trời cho có sữa nuôi con. Riêng loài gà chúng con thì tuyệt nhiên không có lấy một giọt sữa. Vì thế gà phải chạy vạy tần tảo nuôi con. Mẹ con phải vất vả đi các nơi kiếm thức ăn là vậy. Bên kia người khôn của khó nên phải lần mò sang bên này. Tình cảnh khó khăn buộc phải thế, đâu có phải là tội tại mẹ con!

Bụt thấy gà trống con cãi cho mẹ có lý có lẽ, đành phải thả cho mẹ nó về.

Thấy gà trống bé người mà khôn ngoan, ai nấy đều khen ngợi. Từ đó mỗi lần có kiện tụng việc gì, người ta thường mang gà trống theo, hy vọng nhờ sự có mặt của nó mới thắng kiện. Còn gà thì phải ấp trứng vịt để trả ơn, dòng dõi của nó sau này vẫn thế (1).

(1) Theo lời kể của người Cao Bằng.

KHAO DI

Đồng bào Tày, Việt Bắc có truyện tương tự:

Tại sao bụng con ve không có ruột?

Xưa, chim chích kết bạn với cào cào, hai con chơi với nhau rất thân thiết. Một hôm đi làm về bị mưa to, cào cào xin nghỉ ở nhà bạn một đêm. Nhà chim chích chỉ có hai mẹ con chập chội, còn cào cào chân dài: mình nằm trong nhà nhưng chân lại thò ra ngoài sân. Nghe lời bạn, cào cào co chân lại và cứ thế đánh một giấc ngon lành. Cũng như truyện của ta, nửa đêm nghe tiếng hươu kêu, cào cào giật mình đuổi chân, không phải đập đổ nhà mà đập phải bụng con của bạn, lòi ruột ra. Chim chích kêu kiện ở xã trưởng là kẻ đột - giống chim lớn hơn chim chích. Kẻ đột không xử được. Nội vụ đưa lên cai tổng là bìm bịp. Bìm bịp tra vấn cào cào. Cào cào đổ lỗi cho hươu. Đến đây truyện bắt đầu khác với của ta. Hươu bị đòi đến lại đổ lỗi cho sóc: - "Vì con sóc ném quả xuống đầu tôi". Sóc đến lượt bị đòi đến đối chất lại đổ lỗi cho ve: - "Vì con ve nó kêu nên tôi sợ tôi phải về, vội vàng đánh rơi hạt giẻ". Lại đến lượt ve bị đòi đến, trả lời: - "Vì mưa tạnh, mát trời nên tôi kêu chơi". Bìm bịp liền kết tội ve là thủ phạm, bắt ve moi ruột gan để đền cho con của chim chích. Vì thế ngày nay loài ve không có ruột mà hàng ngày kêu chẳng có giờ giấc gì cả

(2). Theo Truyện cổ Việt Bắc, tập I, Nhà xuất bản Việt Bắc, 1973.

Người Thái cũng có truyện:

Tại sao ve (mành khảm) không có ruột? có khác với truyện của người Tày:

Một hôm Trời (Then) phái ve xuống trần để làm nhiệm vụ hàng ngày báo tin mặt trời sắp lặn cho mọi giống vật sớm tìm đường về hang ổ. Vừa xuống, lập tức ve cất giọng kêu thử. Không ngờ tiếng kêu làm cho mọi giống vật hốt hoảng. Gấu đang kiếm ăn gần đấy liền chạy nhanh về. Vội quá, gấu va phải bí. Bí đứt cuống lặn xuống va phải gốc vùng. Vùng bị lay, hạt nứt nẻ văng vào mắt gà đang kiếm ăn gần đó. Gà mắt nhắm mắt mở mở nhầm phải tổ kiến vàng. Kiến vàng bò tán loạn đốt phải chân sóc. Sóc đau nhức, chạy lung tung đập phải cây cùn ngựa. Quả cùn ngựa (vốn đựng đầu làm ngựa đỏ) rơi, không may rụng đúng lưng trâu. Trâu ngựa quá chạy tìm ao để tắm mình, không ngờ đập phải mô đất. Mô đất lặn xuống ao đè bẹp ruột nòng nọc. Nòng nọc bèn bắt đền mô đất; mô đất đổ tại trâu; trâu đổ cho cùn ngựa; cùn ngựa đổ cho sóc; sóc đổ cho kiến vàng; kiến vàng đổ cho gà, gà đổ cho vùng; vùng đổ cho bí; bí đổ cho gấu; gấu cuối cùng đổ tại ve. Ve đổ vấy cho "Then". Nòng nọc bèn kiện lên Then. Then phán: - "Chưa tối mà đã kêu thế là chính lệnh bất nhất. Vậy ve phải rút ruột đền cho nòng nọc?". Bởi vậy ngày nay bụng con nòng nọc thì to, còn ve lại không có ruột (3).

Theo Truyện cô Hà Sơn Bình.

ở truyện người Dao thì ve sầu cũng được trời giao nhiệm vụ như trên, tức là báo tin trời sắp tối cho mọi giống vật biết. Nhưng ở đây lý do sinh ra vụ kiện là vì hôm ấy ve lười không chịu đi kiếm ăn. Đói bụng ve cất tiếng kêu ảo não không đúng lúc. Các thú vật nghe tiếng ve, như thường lệ, vội vã chạy về. Sóc chạy vội va vào cây chiêu cô piếu (loại cây có quả to bằng quả bưởi có cùi dày ăn được). Quả chiêu cô piếu rụng, rơi đúng xuống lưng nai. Nai giật mình chạy, vô tình giẫm phải rùa làm cho mai rùa bị rạn. Rùa bị thương nặng kiện lên trời. Trời gọi nai đến. Nai đổ cho chiêu cô piếu. Chiêu cô piếu đổ cho sóc. Sóc cuối cùng quy tội cho ve. Thế là ve ta bị Trời hành tội bằng cách rút ruột. Từ đấy ve kêu không đúng giờ giấc, tiếng kêu ai oán nên gọi là ve sầu. Còn rùa thì được Trời chữa cho lành, nhưng mai còn mang dấu vết rạn nứt, cho đến con cháu ngày nay vẫn còn (4).

Chuột con phá ngô bị người đánh đau. Chuột già mời ve sầu làm thầy cúng, nhưng ve vắng nhà, cháu đi thay. Cháu đã không biết cúng, lại giở lời đạo đức khuyên chuột làm ăn lương thiện, nên cháu bị chuột đánh đuổi chạy tới nhà chim đang ấp trứng, xin ngủ nhờ một đêm vì chân đau. Thương hại, chim cho nằm ghé. Cũng như truyện của ta, nửa đêm có tiếng hoẵng kêu to, cháu giật mình đập tung, trứng rơi vỡ hết. Chim kiện cháu ở Trời. Cháu lúc đầu đổ cho hoẵng. Hoẵng đổ cho cây đổ đè lên mình. Cây đổ cho gà bới ruộng gốc. ở đây gà tự mình biện bạch vì phải nuôi bầy con đông lại không có vú, hơn nữa chỉ ăn sâu chứ không gặm gỗ. Trời đang lúng túng không biết xử ra sao, thì cháu lần này lại kể tội chuột cắn phá của người. Cháu kể đúng bệnh của chuột, nhưng chuột lại đuổi đánh nó nên nó phải xin ngủ nhờ. Các con vật lúc này đều đồng thanh đổ cho chuột xấu nết. Trời bèn phạt chuột, bắt chuột phải bé người lại.

Một truyện của Việt Nam: Chiền chiện và ông sư kết hợp giữa một số tình tiết của truyện Sự tích chim tu hú với Vụ kiện châu chấu:

Có hai vợ chồng con chiền chiện (5) làm tổ bên tai ông sư để được một con. Một hôm chim vợ đi kiếm ăn không được gì lại bị hoa sen cup lại nhốt ở trong không về được. ở nhà chim chồng có một con cào vào ngứa, nhưng vì chân dài vô ý nên nó đè gãy chân chim con. Sáng dậy chim vợ về, chim chồng đánh ghen quát tháo om sòm. Chim vợ chửi cào cào đã không nhận lỗi thì chớ, lại to tiếng chối phất làm âm ỹ điếc cả tai. Ông sư tức mình vút cái tổ xuống. Vì thế mà sư ta không được đắc đạo (6).

(5) Chiền chiện: ở đây là một loài chuồn chuồn cánh vàng (theo lời người kể).

(6) Theo Nguyễn Văn Ngọc. Truyện cổ nước Nam, B-Muông chim

Lữ Duyên

Linh Bảo

Tại sao cô Sâu Chiếu không bằng lòng kết hôn với cậu Trùn, và tại sao cậu Trùn không chịu cưới cô Chiếu, chim Họa Mi biết rất rõ ràng. Một hôm chim Họa Mi vui chuyện kể lại như sau:

“Ngày xưa, dưới một tảng đá kia có một cô sâu Chiếu rất xinh đẹp. Cô nổi tiếng thích làm dáng nhất trong vùng. Cô thường giải trí bằng cách ngắm nghía những bản chân nhỏ của mình không bao giờ chán mắt. Cô có đúng 1000 bản chân, nên cô bắt đầu ngắm từ tảng sáng, mãi cho đến hoàng hôn ngày hôm sau mới xong cuộc “triển lãm” chân này. Nếu có người lỡ vô ý đạp nhầm một trong những bản chân của cô, cô sẽ giận dữ cuốn mình lại thật chặt và nằm vạ hàng nửa ngày chẳng thèm nói năng gì với ai cả.

Cách nhà cô không xa, có một cậu Trùn rất siêng năng cần mẫn. Cậu đào đất suốt ngày và xây rất nhiều đường hầm phức tạp ăn thông với nhau. Cậu sống bình yên, thanh nhàn và rất mãn nguyện trong tòa lâu đài đồ sộ chính tay cậu kiến trúc.

Suốt ngày cậu Trùn sống và làm việc dưới đất nên thân hình rất bóng, dài và mềm mại. Cậu nổi tiếng là đẹp trai và giàu có nhất vùng, vì thế nên làng trong xóm ngoài, những cô Trùn chưa chồng đôi khi vẫn mượn cơ trời nắng, tạt vào nhà cậu xin hớp nước, nghỉ chân một lúc, cốt để gặp cậu tán chuyện vớ vẩn, mong cậu chú ý đến mình, nhưng cậu vẫn chưa hề yêu ai.

Một hôm, sau một cơn mưa, cậu lên mặt đất hóng mát, tình cờ đi ngang qua nhà cô Chiếu. Cậu vừa gặp cô liền cảm thấy yêu cô ngay, và cô Chiếu cũng thế, cô thấy hình như linh hồn đã bị cậu Trùn

thu hút mắt. Cả hai cùng bị “ tiếng sét của tình yêu “ đánh ngay một lúc.

Ngay hôm ấy, cậu Trùn đi tìm bà Dế Mèn nhờ bà làm mối giùm. Bà Dế Mèn rất sốt sắng, lập tức đến nhà cha mẹ cô Chiếu làm quen. Bà tán rất khéo, nào là cậu Trùn đẹp trai, thông minh, siêng năng, thật thà, trung hậu, Cậu Trùn có một tấm thân mềm mại khỏe mạnh, có một sức làm việc bền bỉ kiên nhẫn, có những tòa lâu đài đồ sộ mệnh mông v.v... Cha mẹ cô Chiếu nghe thế vui mừng bằng lòng gả cô ngay lập tức.

Khi tất cả họ hàng Trùn biết tin cậu Trùn sắp cưới cô Chiếu đều vận mình than thở và tỏ lòng thương hại cậu Trùn. Một số bạn thân của cậu bảo:

- Thế thì chỉ có nước chết! Các anh thử nghĩ xem, cô Chiếu có những 1000 bàn chân. Anh Trùn rồi đây làm việc suốt đời cũng trả không xong những món nợ giày của cô ta!

Cô Chiếu đã nổi tiếng làm dáng nhất vùng, cô ta suốt ngày chẳng chịu làm gì ngoài việc ngắm chân, đi đóng giày mới, nghĩ các kiểu giày xuân, hạ, thu, đông. Mỗi năm chắc cô ta phải thay đến mấy lượt giày Cứ tính in ít thôi, chỉ 500 đôi giày thường, 500 đôi đi chơi phố dạo mát, 500 đôi đi mưa, và 500 đôi giày da rắn để đi dự tiệc là cậu Trùn nhà ta đủ phá sản!

Về phần các bạn của cô Chiếu cũng phản đối không kém. Một cô nói:

- Cậu Trùn thì có gì đáng cho chị yêu chứ! Người ngòm gì mà từ đầu đến đuôi chỉ một bàn chân cũng không có. Thật là một con quái vật!

Một cô khác thêm:

- Cứ tưởng tượng phải cắt may và giặt áo quần cho một con người vừa dài thườn thượt vừa xấu xí như cậu ấy thì chẳng thà chết đi cho xong! Thật là phí cả công trang điểm!

Những cô khác cũng kinh ngạc:

- Tội nghiệp cô Chiêu, từ nay cô ấy sẽ chẳng bao giờ được nghỉ ngơi nữa! Cô sẽ phải lau quét nhà cửa và giặt áo quần cho Trùn suốt ngày. Các chị phải biết rằng giống Trùn sống dưới đất bẩn thỉu lắm nhé. Mỗi ngày phải thay đến 10 lần áo là ít:

Bộ thế gian hết sâu Chiêu hay sao mà lại đi yêu giống Trùn! Cô Chiêu rất yêu cậu Trùn nên nghe các bạn nói thế thì khổ tâm vô cùng, và cô cũng không thể không do dự suy nghĩ.

Trong lúc cậu Trùn đang ra sức xây dựng một căn nhà mới đẹp để rộng rãi để làm lễ cưới, thì cô Chiêu dần dần lo đến cuộc sống và trách nhiệm của cô sẽ phải gánh việc mai sau. Cô tưởng tượng sau này cô sẽ may những cái áo dài thườn thượt cho chồng, lại còn suốt ngày phải giặt, là, những bộ quần áo bẩn chàng thay ra. Cô nghĩ đến cô phải lo săn sóc trong nhà, làm cho gia đình được ngăn nắp sạch sẽ và thoáng khí, vì cô không quen ở dưới đất.

Suốt ngày cô sẽ phải làm quần quật, lau chùi, quét dọn những tòa nhà vĩ đại, đồ sộ dọc ngang của cậu Trùn đã xây, đang xây và còn xây thêm nữa . . . Chao ơi, thế thì bỏ công trang điểm thực! . . . Còn gì là cuộc đời nữa! Cô sẽ biến thành một tên nô lệ bẩn thỉu, suốt đời bị nhốt dưới hầm, không còn được thấy ánh mặt trời, không còn được thở làn không khí trong sạch, thanh khiết, không còn tự do ca hát vui đùa, và nhất là không còn thông thả rảnh rang để ngắm nghía 1000 bàn chân xinh xắn của mình nữa!

Cô Chiêu nằm dưới hang trong kẹt đá ngẫm nghĩ suốt một ngày một đêm. Cuối cùng cô nhất định từ hôn, mặc dầu lòng cô rất yêu cậu Trùn.

Khi cô Chiêu vừa quyết định xong chưa kịp tuyên bố, thì có kẻ đã mách trước với cậu Trùn.

Cậu Trùn nghe tin cố Chiêu xinh đẹp không bằng lòng kết hôn với mình, ban đầu cậu rất đau khổ. Cậu thất vọng tưởng chừng như có thể chết ngay được. Cậu quần quai dưới đất, nước mắt chảy ướt cả một gian phòng cậu đang xây. Nếu không cưới được cô Chiêu thì nhà to cửa lớn đối với cậu cũng chẳng còn ý nghĩa gì nữa! Cậu còn xây dựng làm gì và để cho ai ở chứ! Cậu như người mất hồn, không còn thiết tha đến làm việc hay ăn uống đến mấy ngày. Trong lúc nằm lịm

đi trong đau thương, cậu suy nghĩ và dần dần nhớ đến những lời các bạn đã nói về cô Chiêu Cậu nghĩ thầm: Thật ra thì mình chỉ có một cái xác nhà không chứ làm gì có tiền để mua cho cô ấy hàng nghìn đôi giày kia chứ! Mình trần thân trụi như mình mà dám cưới cô ấy thì cũng . . . mạo hiểm thực! Chiếm được một người không khó, cái khó là làm sao giữ được tâm hồn người ấy, làm sao cho người ấy yêu mình trung thành và vĩnh viễn. . . cậu thấy ngay một sự thật phũ phàng là cậu không đủ điều kiện để làm chồng một cô Chiêu xinh đẹp và xa hoa! Cậu tưởng tượng nếu cô Chiêu bằng lòng lấy cậu thì cuộc sống mai đây sẽ như thế nào Sự sung sướng được sống chung với người yêu có bù được cái khổ của người yêu đem đến không. Người đàn bà sẽ gây hạnh phúc cho cậu hay làm khổ cậu Một kẻ nghèo nàn như cậu liệu sắm được bao nhiêu đôi giày cho vợ! . . .

Nghĩ đến đấy, cậu tỉnh hẳn người, và thử làm một bài tính giá tiền 500 đôi giày thường. Chỉ mới tính tiền giày đi thường thôi cậu đã phát hoảng lên, cuộn tròn cả người lại Lúc cậu tính đến số tiền 500 đôi giày da rắn để cô Chiêu đi dự tiệc, cậu gần chết ngất đi Cậu vận người kêu lên:

- “ Trời đất ơi! Hàng nghìn đô giày thì chỗ đâu mà để! Lại còn lúc cô Chiêu mang 500 đôi guốc đi lại trong nhà làm việc thì gian nhà sẽ như thế nào” Cậu điếc tai lên mà chết. Cậu đã quen sống yên tĩnh, làm việc một cách âm thầm dưới đất, cậu không chịu được một tiếng động âm ỹ nào . . . Lại còn những chủ tiệm giày suốt ngày ra vào tấp nập, nào là đo chân, thử giày, mang giày đến, đòi tiền giày v. v. . . và nếu cô Chiêu có bà con hay bè bạn đến chơi nữa thì ôi thôi! Hàng mấy nghìn đôi giày, guốc kéo lết xệt, lóc cóc, lách cách vang dội âm ỹ, lâu đài của cậu sẽ giống như một cái chợ cá tôm . . .

Mới nghĩ đến đây cậu đã thấy mình là một người đáng thương nhất trên đời! Nhưng may mà cậu chưa cưới cô Chiêu về làm vợ! Cậu sực nhớ ra mình vẫn còn được quyền sống yên tĩnh như mọi bạn Trùn khác, cậu thở dài một cái, nhẹ hẫng người Sung sướng như vừa trải qua một cơn ác mộng, cậu vội vàng viết thư cho cô Chiêu một bức thư từ hôn.

Cuộc hôn nhân của hai người thế là tan vỡ! Cả hai lại tiếp tục sống theo sở thích của mình. Cậu Trùn vẫn ở trong tòa lâu

đài mệnh môn, vẫn yêu âm thầm, vẫn cô độc. Cô Chiêu vẫn an nhàn sống dưới hang đá lạnh lẽo, ngày ngày ngắm những bàn chân bé nhỏ xinh xắn của mình để giải trí. Thỉnh thoảng nhớ đến cậu Trùn, cô không biết nên mừng hay tiếc cho mối tình dở dang. . .

Thực ra cậu Trùn không hiểu rằng mặt dầu cô Chiêu có đến hàng ngàn bàn chân, nhưng cô chỉ đi chân không, chẳng bao giờ phải cần đến giày cả. Và cô Chiêu cũng không hề biết rằng tuy cậu Trùn làm việc suốt ngày dưới đất, cậu chỉ mặc độc một bộ áo quần và suốt đời không hề bẩn.

Cũng như những người nông nổi nhẹ dạ chỉ nhắm mắt tin theo những lời phê bình vô tội vạ của kẻ khác, họ đã để lỡ mất hạnh phúc suốt đời của mình, nhưng vẫn không biết đã mất mát những gì để mà tiếc thương!